TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-PT
Ngày 22/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tuấn Vinh;

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Ông Phan Tô Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 884/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Ngọc N và Lê Tấn M, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Anh T, kháng cáo của ông Bùi Ngọc T1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Ngọc N, kháng cáo của bà Lê Thị N1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Tấn M đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST.NCTN ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Anh T, sinh ngày 04/9/2005 (16 tuổi 8 tháng 22 ngày), nơi sinh: tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKNKTT: Số A tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Hoàng Minh T2, sinh năm 1982 và con bà: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1983, hiện cả hai đang trú tại: Số A tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Gia đình có 02 anh em: Lớn là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2009; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 27/5/2022 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Bùi Ngọc N, sinh ngày 09/9/2006 (15 tuổi 8 tháng 17 ngày), nơi sinh: tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Bùi

Ngọc T1, sinh năm 1978, hiện trú tại: Tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và con bà: Nguyễn Thị Lệ H1, sinh năm 1983, hiện trú tại: Xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Gia đình có 02 anh em: Lớn nhất sinh năm 2002, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Lê Tấn M, sinh ngày 16/11/2007 (14 tuổi 6 tháng 10 ngày), nơi sinh; tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: Đang học lớp 11; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Lê Tấn H2, sinh năm 1971 (đã chết) và con bà: Lê Thị N1, sinh năm 1982, hiện trú tại: Tổ dân phố C, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Gia đình có 02 anh em: Lớn nhất sinh năm 2005, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa chỉ định cho các bị cáo Bùi Ngọc N và bị cáo Lê Tấn M: Luật sư Võ Văn H3 - Đoàn Luật sư tỉnh L (có mặt).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Hoàng Anh T: Luật sư Vũ Thành N2 - Đoàn Luật sư tỉnh L (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Ngọc N: Ông Bùi Ngọc T1, sinh năm 1978 (có mặt);

Địa chỉ: I Tổ E - Tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Tấn M: Bà Lê Thị N1, sinh năm 1982 (có mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người giám hộ của bị hại: Ông Nguyễn Văn L (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 26/5/2022, Nguyễn Lê Phúc L1, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2007 cùng với Lê Anh K, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2007; Võ Bùi Quốc H4, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2007; Bùi Nguyên B, sinh ngày 12 tháng12 năm 2007; Nguyễn Đức Huy T3, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2007 và Trần Kiết T4, sinh ngày 08 tháng 5 năm 2007 đang ngồi chơi tại ngã ba đài tưởng niệm thuộc TDP 1 - TT.D'Ran - huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng thì gặp Nguyễn L2, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2007 cùng với Nguyễn Minh P, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2007 đi xe môtô chạy ngang qua và xảy ra mâu thuẫn. Ngay sau đó hai bên thách thức đánh nhau, Nguyễn L2 cùng Nguyễn Minh P cầm theo 02 (hai) cây gậy tre

quay lại đánh nhau với nhóm của Nguyễn Lê Phúc L1, được một lúc thì L2 và P bỏ đi.

Sau khi bị L2 và P đuổi đánh, T3 gọi điện thoại báo cho Lê Tấn M, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2007 biết việc bị nhóm L2 và P đánh. Nghe vậy M biết là sự việc sẽ còn xảy ra đánh nhau nữa nên mang theo một túi đựng đồ đi câu màu xanh dương rồi điều khiển xe đi sang nhà N nói chuyện nhóm của T3 bị đánh và rủ N đi cùng nếu xảy ra đánh nhau sẽ tham gia để bênh vực thì N đồng ý. Sau đó cả hai đến nhà T rủ T và mượn dao của T. M và N lấy 04 (bốn) con dao ở dưới nệm trong phòng ngủ của T bỏ vào trong túi đựng đồ câu mà M đã chuẩn bị trước đó. Sau đó N điều khiển xe môtô chở M (M ngồi giữa) và T, cầm túi đồ câu đựng hung khí đến khu vực ngã ba đài tưởng niệm.

Sau khi đánh nhau với nhóm của T3 xong thì Nguyễn L2, Nguyễn Minh P đi về quán C ở TDP L - TT.Dran, gặp và kể lại việc đánh nhau cho Nguyễn Hữu Hải Đ, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2007 và Phan Thành N3, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2006 nghe. Sau đó cả nhóm thống nhất quay lại để đánh nhau với nhóm của T3; Khi đi thì N3 và L2 cầm theo 02 đoạn gậy tre. Khi đến khu vực đài tưởng niệm gặp nhóm T3 thì L2 và N3 nói: "thằng nào đánh em tao", hai bên cãi nhau qua lại rồi T4 lao vào đánh N3 và L2. Khi thấy T cầm dao thì Đ và P bỏ chạy, còn L2 bị nhóm của Hoàng Anh T vây vào góc tường dùng tay không đánh. Khi bị đánh, Nguyễn L2 dùng hai tay ôm đầu, mặt cúi xuống đất. Lúc này, Hoàng Anh T dùng dao (chuẩn bị từ trước) chém nhiều nhát trúng vào cổ, gáy, vai, tay của Nguyễn L2; Bùi Ngọc N cũng dùng dao chém vào vai của L2; đánh nhau một lúc thì cả hai nhóm bỏ đi.

Nguyễn L2 sau khi bị đánh được đưa đến bệnh viện điều trị với các vết thương sau: Vết thương ở vùng cổ gáy dài 08cm, rộng 04cm bờ mép sắc gọn làm lộ xương cột sống cổ; vết thương ở hỏm vai phải dài 1,5cm, rộng 0,5cm; vết thương ở vùng bả vai trái dài 1,5cm, nhiều vết bầm ở vai, cánh tay trái, lưng.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 321/2022-TgT ngày 08/07/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh L đã thể hiện: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn L2 là 5% (năm phần trăm).

Ngày 27/5/2022, Hoàng Anh T đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST.NCTN ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Ngọc N và Lê Tấn M phạm tội *"Giết người"*.

1. Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 17; Điều 38, Điều 57, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022.

2. Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 17; Điều 38, Điều 57, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc N 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15, Điều 17; Điều 38, Điều 57, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Tấn M 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 06/10/2023, ông Bùi Ngọc T1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Ngọc N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo; bà Lê Thị N1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Tấn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

- Ngày 12/10/2023, bị cáo Hoàng Anh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, các bị cáo đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét nội dung kháng cáo:

Xét thấy các bị cáo còn trong độ tuổi vị thành niên nhưng đã thực hiện các hành vi rất nguy hiểm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội danh, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và đưa ra mức hình phạt phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Bị cáo* Hoàng Anh T *cùng Luật sư thống nhất trình bày:*

Đồng ý với bản án sơ thẩm về hành vi phạm tội và về tội danh, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân xảy ra việc phạm tội là do sự gây hấn của nhóm người bị hại về mức độ nào đó phía bị hại chũng có một phần lỗi.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh khó khăn, tuổi đời còn trẻ nên nhận thức hạn chế, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo Bùi Ngọc N, Lê Tấn M *cùng Luật sư thống nhất trình bày:*

Đồng ý về hành vi và tội danh của các bị cáo như bản án sơ thẩm đã nêu.

Các bị cáo phạm tội khi còn trong độ tuổi vị thành niên, dưới 18 tuổi, phạm tội chưa đạt các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, gia đình đã bồi thường thiệt hại, và có hoàn cảnh khó khăn, việc xử lý các bị cáo vị thành niên chủ yếu có tính giáo dục, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và Điều 54 Bộ luật hình sự để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp các bị cáo tự cải tạo trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Anh T, của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Bùi Ngọc N, Lê Tấn M làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Anh T và đại diện hợp pháp cho các bị cáo Bùi Ngọc N, Lê Tấn M:

[3] Về căn cứ kết tội: Lời khai của các bị cáo Hoàng Anh T, Lê Tấn M, Bùi Ngọc N tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/5/2022, do có sự hiểu lầm dẫn đến mâu thuẫn giữa hai nhóm nên nhóm của Nguyễn L2 quay lại ngã ba đài tưởng niệm thuộc TDP A, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tìm nhóm Nguyễn Lê Phúc L1 để đánh, trong khi đánh nhau Hoàng Anh T sử dụng con dao dài 01m, cán bằng kim loại dài 42 cm chém nhiều nhát vào người Nguyễn L2 (*sinh ngày 06 tháng 01 năm 2007).*

Đối với Lê Tấn M và Bùi Ngọc N là người rủ Hoàng Anh T đi đánh nhau, trong đó M và N biết T có dao nên đã hỏi và được T chỉ chỗ lấy 04 con dao bỏ vào túi do M mang theo. Khi đánh nhau T đã dùng chính con dao mang theo chém vào cổ, vai, gáy, tay của L2, N cũng dùng dao chém vào vai của L2.

Hành vi chuẩn bị hung khí là dao và dùng dao chém vào cổ, vai, gáy, tay của bị hại L2 các bị cáo phải nhận thức được sẽ nguy hiểm có thể tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, việc bị hại không chết là do được đi cấp cứu kịp thời. Bị hại L2 bị vết thương ở vùng cổ gáy dài 08cm, rộng 04cm bờ mép sắc gọn làm lộ xương cột sống cổ; vết thương ở hõm vai phải dài 1,5cm, rộng 0,5cm; vết thương ở vùng bả vai trái dài 1,5cm, nhiều vết bầm ở vai, cánh tay trái, lưng. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 321/2022-TgT ngày 08/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh L thể hiện tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại L2 là 5% (bút lục 86, 87).

Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Ngọc N, Lê Tấn M phạm tội *"Giết người"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là có căn cứ. Trong vụ án này, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nhằm

tước đoạt đoạt tính mạng của bị hại nhưng hậu quả chết người không xảy ra nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi, vai trò của từng bị cáo:

Hành vi của các bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Ngọc N và Lê Tấn M là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ sức khỏe, tính mạng con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm hại nhưng chỉ vì để giải quyết những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống các bị cáo đã chuẩn bị hung khí và dùng hung khí chém nhiều nhát vào cơ thể của bị hại. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng con người, gây mất trật tự trị an xã hội, nên các bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi và hậu quả đã gây ra. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin cho bị cáo M và N được hưởng án treo của người đại diện hợp pháp cho các bị cáo.

Xét vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng không có sự cấu kết, bàn bạc phân công vai trò cụ thể mà chỉ là sự thống nhất ý chí cùng thực hiện tội phạm nên mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hiện. Bị cáo Lê Tấn M là người khởi xướng, rủ rê và kể cho N nghe nhóm của T3 bị đánh, khi được rủ rê N không can ngăn mà đồng ý đi cùng để nếu xảy ra đánh nhau sẽ tham gia và cùng. Sau đó, cả hai cùng đến nhà Hoàng Anh T rủ T cùng tham gia và mượn 4 con dao ở nhà T bỏ vào túi đựng đồ câu M chuẩn bị sẵn trước đó. Bị cáo Hoàng Anh T là người dùng dao chém nhiều nhát trúng vào vùng cổ, vai, gáy, tay của bị hại trong đó có 01 nhát trúng vào vùng gáy là vùng trọng yếu của cơ thể nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao nhất, bị cáo Bùi Ngọc N cũng dùng dao chém vào vai của L2, còn bị cáo M là người khởi xướng rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia và chuẩn bị hung khí mang theo nên vai trò của bị cáo M và N ngang nhau, mức hình phạt ngang nhau nhưng thấp hơn bị cáo T.

[5] Đánh giá nhân thân và áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Ngọc N và Lê Tấn M không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với việc Lê Tấn M xúi giục Hoàng Anh T và Bùi Ngọc N là người chưa đủ 18 tuổi phạm tội Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội"* theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là chưa chính xác vì trong vụ án này khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Tấn M cũng là người chưa thành niên tâm lý cũng như nhận thức hạn chế nên không thỏa mãn về mặt chủ thể. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cũng không đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo cùng góp tiền bồi thường cho bị hại 15.000.000đ, được gia đình bị hại xác nhận và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cả 3 bị cáo, nên các bị cáo đều được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo Lê Tấn M khi phạm tội mới 14 tuổi 6 tháng 10 ngày; bị cáo Bùi Ngọc N khi phạm tội 15 tuổi 08 tháng 17 ngày; phạm tội chưa đạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 15, Điều 90, 91 Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với Nguyễn Đức Huy T3 sau khi bị Nguyễn L2 đánh có hành vi gọi điện báo cho Lê Tấn M. Quá trình điều tra xác định T3 chỉ thông báo việc T3 bị đánh chứ không có hành vi rủ M và xúi giục M chuẩn bị hung khí để chém L2. Do vậy hành vi của T3 không đồng phạm với Lê Tấn M.

Trong vụ án này ngoài các bị cáo đã bị khởi tố ra thì trong quá trình đánh nhau còn có Nguyễn Lê Phúc L1, Lê Anh K, Võ Bùi Quốc H4, Bùi Nguyên B, Nguyễn Đức Huy T3, Trần Kiết T4, Nguyễn Minh P, Nguyễn Hữu Hải Đ, Phan Thanh N4 cũng có hành vi tham gia đánh nhau bằng tay không, gây mất an ninh trật tự; tuy nhiên thời điểm phạm tội các đối tượng này chưa đủ 16 tuổi nên không cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng thể hiện hai bên có mâu thuẫn, tuy nhiên hành vi của phía bị hại chưa đến mức độ lỗi dẫn đến việc phạm tội của phía bị cáo, do đó không chấp nhận ý kiến của Luật sư cho rằng cần xem xét lỗi của phía bị hại .

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T và người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo M và bị cáo N xin cho bị cáo M và N được hưởng án treo nhưng không xuất trình được tình tiết, chứng cứ mới, xét thấy cấp sơ thẩm đã xét xử và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này cùng việc các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, bị cáo M và bị cáo N khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi, Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp các bị cáo sớm trở lại với xã hội, trở thành công dân tốt.

[7] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét.

Do được chấp nhận một phần kháng cáo, người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Anh T, của đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Minh N5 và bị cáo Lê Tấn M, sửa một phần bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST.NCTN ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh T, Bùi Ngọc N và Lê Tấn M phạm tội *"Giết người"*.

1.1. Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Điều 54 ; Điều 15, Điều 17; Điều 38, Điều 57, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022.

1.2. Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 ; Điều 15, Điều 17; Điều 38, Điều 57, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

1.3. Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 15, Điều 17; Điều 38, Điều 57, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Tấn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 01m, cán bằng kim loại dài 42 cm, hình chữ nhật, lõi rỗng kích thước (2,5x1) cm, lưỡi dao dài 58 cm bằng kim loại bờ sắc gọn, có một đầu nhọn; 01 (một) con dao dài 62 cm, cán dao bằng kim loại dài 22 cm, hình chữ nhật, lõi rỗng kích thước (2,5x1) cm, lưỡi dao dài 40 cm bằng kim loại, bờ sắc gọn, có một nhọn; 01 (một) cây gỗ tre dài 49 cm, hình trụ tròn đường kính 04 cm, mắt cây tre cách phần đầu là 3,5cm; 01 (một) cây gỗ tre dài 49cm, hình trụ tròn đường kính 0,4cm, mắt cây tre cách phần đầu là 16cm.

(Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra (PC02)- Công an tỉnh L *và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Hoàng Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Bùi Ngọc N và Lê Tấn M không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Không ai phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lâm Đồng;
- UBND thị trấn D'ran;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, HSVA (TVN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Dương Tuấn Vinh